ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
ĐẢNG ỦY XÃ THƯỢNG ĐỨC
*
Số 443 -QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thượng Đức, ngày 01 tháng 11 năm 2026

QUY ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thượng Đức

---

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 208-QĐ/TW ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Quy định số 301-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 162-KH/BTGTW ngày 08/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương về bàn giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu công tác dân vận;

Căn cứ Quy định số 65-QĐ/TU ngày 01/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và cấp phường, xã;

Căn cứ Quy chế làm việc Số 18-QC/ĐU ngày 27/10/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thượng Đức nhiệm kỳ 2025–2030 (sửa đổi, bổ sung lần 2);

Căn cứ quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về việc thành lập Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thượng Đức;

Xét đề nghị của Ban Xây dựng Đảng;

Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thượng Đức quy định như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nguyên tắc tổ chức và mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thượng Đức (sau đây gọi là Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã); áp dụng

đối với cơ quan, cán bộ, công chức, người lao động thuộc cơ quan và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã được tổ chức, hoạt động theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội; chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy xã; đồng thời thực hiện sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ theo hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

2. Bảo đảm tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, không chồng chéo; thống nhất cơ quan tham mưu, phục vụ nhưng tôn trọng tính độc lập tương đối, điều lệ, chức năng và trách nhiệm của từng tổ chức; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo và hướng mạnh về cơ sở, khu dân cư.

3. Việc bố trí lãnh đạo, công chức, người lao động và số lượng cấp phó thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền, vị trí việc làm và biên chế được giao; không tự đặt thêm đầu mối tổ chức hoặc chức danh ngoài quy định.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã do Ban Thường vụ Đảng ủy xã quyết định thành lập; có chức năng tham mưu, giúp việc Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan; đồng thời là cơ quan thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ Mặt trận và công tác đoàn thể, hội. Cơ quan có con dấu và tài khoản riêng theo quy định.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Tham mưu, tổ chức thực hiện

a) Tham mưu triển khai Điều lệ, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác và hướng dẫn của cấp trên; tham mưu Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền.

b) Tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát huy quyền làm chủ, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; vận động Nhân dân

thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và chính quyền.

c) Tham mưu thực hiện nhiệm vụ hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định; tiếp nhận, tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của cử tri, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền.

d) Hướng dẫn thực hiện điều lệ, quy chế, quy định và nghiệp vụ theo phân công, phân cấp; tham mưu sơ kết, tổng kết công tác Mặt trận, đoàn thể, hội, phong trào thi đua và các cuộc vận động.

đ) Quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan; thực hiện công tác cán bộ, công chức, người lao động; hành chính, văn thư, lưu trữ, chuyển đổi số, thi đua, khen thưởng; đề xuất chế độ, chính sách theo thẩm quyền.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và ban thường vụ, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp giao phù hợp quy định.

g) Tham mưu công tác dân vận của hệ thống chính trị; theo dõi tình hình nhân dân, dân tộc, tôn giáo; công tác dân vận chính quyền, thực hiện dân chủ ở cơ sở; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác vận động quần chúng.

2. Chủ trì, phối hợp

a) Chủ trì, thống nhất hành động trong việc triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ người yếu thế, hộ nghèo, cận nghèo; phối hợp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

b) Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cán bộ Mặt trận, đoàn thể, hội; xây dựng tổ chức và đội ngũ cán bộ vững mạnh, bám sát địa bàn dân cư.

c) Tổng hợp thông tin về tình hình Nhân dân, đoàn viên, hội viên; kết quả phong trào thi đua và công tác dân vận để tham mưu việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp có thẩm quyền.

d) Quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, biên chế được giao; thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người lao động theo quy định và phân cấp hiện hành.

3. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội

a) Tham mưu và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội; kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định, chương trình phối hợp thống nhất hành động trong hệ thống Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội được giao nhiệm vụ.

b) Kiểm tra, giám sát hoạt động huy động xã hội, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp, tài trợ, ủng hộ do cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống Mặt trận tổ chức theo quy định.

c) Phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định.

Điều 5. Tổ chức bộ máy, lãnh đạo và biên chế

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực và các Phó Chủ tịch kiêm người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội xã theo cơ cấu, số lượng được cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và công chức giúp việc. Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã là thủ trưởng cơ quan; Phó Chủ tịch Thường trực là phó thủ trưởng cơ quan. Các chức danh lãnh đạo, quản lý khác thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Theo Quy định số 65-QĐ/TU, cơ cấu cấp phường, xã có từ 04 đến 05 Phó Chủ tịch kiêm người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Công đoàn, Hội Nông dân nếu có); trong đó lựa chọn, phân công 01 đồng chí làm Phó Chủ tịch Thường trực. Việc xác định số lượng cụ thể của xã Thượng Đức thực hiện theo phương án nhân sự được phê duyệt và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

4. Biên chế, số lượng người làm việc, vị trí việc làm và chế độ đối với người làm việc tại cơ quan thực hiện theo chỉ tiêu được giao và quy định của cấp có thẩm quyền. Việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách, cộng tác viên, tình nguyện viên thực hiện theo quy định hiện hành và nhu cầu công tác.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy xã: chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo về tổ chức, cán bộ và thực hiện nhiệm vụ chính trị; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến theo quy chế làm việc và quy định của Đảng.

2. Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên và tổ chức chính trị - xã hội cấp trên: thực hiện chế độ hướng dẫn, phối hợp, thông tin, báo cáo về chuyên môn, nghiệp vụ theo điều lệ và quy định liên quan.

3. Đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn: quan hệ phối hợp để

triển khai nhiệm vụ; bảo đảm đúng chức năng, thẩm quyền của từng cơ quan, tổ chức.

4. Đối với Ban công tác Mặt trận thôn, các chi hội, chi đoàn và các tổ chức thành viên: thực hiện việc hướng dẫn, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình theo phân công và điều lệ của từng tổ chức.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm cụ thể hóa Quy định này trong quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ đối với lãnh đạo, công chức, người lao động; rà soát vị trí việc làm và tổ chức thực hiện bảo đảm thống nhất, hiệu quả.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy và các đơn vị có liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét những nội dung thuộc thẩm quyền.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có văn bản mới của cấp có thẩm quyền, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) để xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; những nội dung chưa được quy định tại văn bản này thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ các tổ chức chính trị - xã hội và văn bản của cấp có thẩm quyền.

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Thường trực Đảng ủy;
- HĐND, UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức đảng trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy, Ban XDĐ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ THƯỢNG ĐỨC
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Đặng Văn Kỳ